

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08/2015/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 31 tháng 03 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản
trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 23/2010/TT-BTP ngày 06 tháng 12 năm 2010 của Bộ Tư pháp, quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04 tháng 03 năm 2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2014/TT-BTNMT ngày 14 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Tài chính, quy định chi tiết một số Điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 58/TTr-STNMT ngày 14 tháng 01 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Sở Công Thương, Sở xây dựng, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cao Bằng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hoàng Anh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Cao Bằng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 08/2015/QĐ-UBND ngày 31 tháng 03 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về nguyên tắc, trình tự, thủ tục tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại các khu vực khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động khoáng sản của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng theo quy định tại Khoản 2, Điều 82, Luật Khoáng sản; trách nhiệm và nguyên tắc phối hợp của các cơ quan, tổ chức và cá nhân trong hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Những nội dung không quy định trong Quy định này, thực hiện theo Luật Khoáng sản và Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 03 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản (sau đây gọi tắt là Nghị định số 22/2012/NĐ-CP) và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cơ quan quản lý Nhà nước trong công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản; các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản; các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc tổ chức và hoạt động của Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 3. Khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản

Khu vực khoáng sản trên địa bàn tỉnh Cao Bằng được đưa ra đấu giá quyền khai thác khoáng sản khi có đủ các điều kiện sau đây:

1. Không thuộc khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản và khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia;
2. Đã có kết quả thăm dò khoáng sản hoặc chưa có kết quả thăm dò khoáng sản nhưng đã có kết quả điều tra, đánh giá khoáng sản;
3. Phù hợp với quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh Cao Bằng đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

4. Thuộc kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản hằng năm của tỉnh Cao Bằng đã được phê duyệt.

Điều 4. Giá khởi điểm, cách xác định giá khởi điểm phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Đối với khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản.

a) Giá khởi điểm là giá đưa ra đấu giá quyền khai thác khoáng sản, được tính bằng tiền đồng Việt Nam.

b) Giá khởi điểm được xác định bằng tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại Điều 5, Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (sau đây gọi tắt là Nghị định số 203/2013/NĐ-CP).

2. Đối với khu vực chưa có kết quả thăm dò khoáng sản.

a) Giá khởi điểm là mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, được tính bằng tỷ lệ phần trăm (%).

b) Giá khởi điểm được xác định bằng mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (R) quy định tại Phụ lục số I, Nghị định số 203/2013/NĐ-CP.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường xác định giá khởi điểm phiên đấu giá, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt.

Điều 5. Tiền đặt trước

1. Tiền đặt trước là khoản tiền mà tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải nộp trước khi tham gia phiên đấu giá. Tiền đặt trước được Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản quy định và tính bằng 1% đến 15% giá khởi điểm.

2. Đối với các khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản, tiền đặt trước được tính ra giá trị cụ thể bằng tiền đồng Việt Nam. Tổ chức, cá nhân có thể nộp tiền đặt trước bằng tiền mặt vào tài khoản tạm giữ của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Kho bạc Nhà nước hoặc nộp bằng bảo lãnh dự đấu giá.

3. Đối với khu vực chưa có kết quả thăm dò khoáng sản, tổ chức, cá nhân nộp tiền đặt trước bằng bảo lãnh dự đấu giá của các tổ chức tín dụng có đủ tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật. Nội dung bảo lãnh dự đấu giá phải thể hiện rõ tổ chức bảo lãnh cam kết nộp thay tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản số tiền đặt trước vào tài khoản tạm giữ của cơ quan tiếp nhận hồ sơ đấu giá quyền khai thác khoáng sản; thời gian nộp chậm nhất là sau 05 ngày làm việc kể từ khi có văn bản thông báo giá trị tiền đặt trước. Giá trị của tiền đặt trước được xác định, tính toán bằng tiền đồng Việt Nam ngay sau khi có quyết định phê duyệt giá khởi điểm.

4. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm chứng minh nộp tiền đặt trước bằng bảo lãnh dự đấu giá hoặc biên lai, chứng từ chứng minh đã nộp tiền đặt trước kèm theo hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

5. Cơ quan Nhà nước có quyền xử lý số tiền đặt trước do tổ chức bảo lãnh nộp như đối với tiền của tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá nộp.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường lập các thủ tục hoàn trả tiền đặt trước cho tổ chức, cá nhân không trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản ngay sau khi kết thúc phiên đấu giá.

Điều 6. Bước giá trong đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Bước giá là mức chênh lệch của lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề.

2. Bước giá ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản được xác định bằng tiền đồng Việt Nam.

3. Bước giá ở khu vực chưa có kết quả thăm dò khoáng sản được xác định theo mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường xác định bước giá, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đối với các phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản do tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp tổ chức.

5. Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Cao Bằng xác định bước giá cho các phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản do Hội đồng tổ chức.

Điều 7. Hình thức trả giá trong đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Trong vòng đấu giá đầu, tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải trả giá thấp nhất bằng giá khởi điểm phiên đấu giá cộng với số nguyên lần bước giá (1, 2, ..., n lần).

2. Trường hợp phải tổ chức vòng đấu giá tiếp theo, giá khởi điểm là giá trả cao nhất của vòng đấu trước liền kề. Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá trả thấp nhất phải bằng giá khởi điểm vòng đấu cộng số nguyên lần bước giá.

3. Phiếu trả giá có giá trị không đúng quy định tại Khoản 1 và Khoản 2, Điều này được coi là không hợp lệ.

Điều 8. Cách tính tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa có kết quả thăm dò khoáng sản

1. Căn cứ mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa có kết quả thăm dò khoáng sản đã trúng đấu giá được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, tiền trúng đấu giá được tính như sau:

$$T = Q \times G \times K \times R_{đg} \text{ (đồng)}$$

Trong đó:

T - Tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản, đơn vị tính là đồng Việt Nam;

Q - Trữ lượng địa chất trong khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, đơn vị tính là tấn, m³;

G - Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được quy định tại Nghị định số 203/2013/NĐ-CP, đơn vị tính là đồng Việt Nam/đơn vị trữ lượng;

K - Hệ số thu hồi khoáng sản liên quan đến phương pháp khai thác; khai thác lộ thiên $K = 0,9$; khai thác hầm lò $K = 0,6$; khai thác nước khoáng, nước nóng thiên nhiên và các trường hợp còn lại $K = 1,0$;

R_{dg} - Mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trúng đấu giá, đơn vị tính là phần trăm (%);

2. Mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trúng đấu giá đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt được áp dụng ổn định trong suốt thời gian được cấp phép khai thác.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xác định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Điều 9. Phương thức thu tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản được thu toàn bộ một lần trước khi cấp phép khai thác, trừ trường hợp quy định tại Khoản 2, Điều này.

2. Trường hợp số tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản lớn hơn 50 tỷ đồng, thực hiện thu nhiều lần nhưng phải tuân thủ các quy định sau đây:

a) Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá phải nộp lần đầu tối thiểu 50,0 tỷ đồng trước khi cấp phép khai thác khoáng sản; số tiền còn lại được thu nhiều lần (trước ngày 31 tháng 3 của năm nộp tiền). Thời gian thu không quá 05 (năm) năm kể từ ngày được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản;

b) Trường hợp thời gian khai thác dưới 10 năm thì thời gian được nộp nhiều lần không quá nửa thời gian được cấp phép;

c) Trường hợp giá tính thuế tài nguyên tại thời điểm nộp cao hơn giá tính thuế tài nguyên tại thời điểm xác định tiền trúng đấu giá thì giá trị nộp được xác định lại theo nguyên tắc quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 11, Nghị định số 203/2013/NĐ-CP;

d) Số lần nộp tiền, thời gian nộp tiền phải được ghi cụ thể vào Giấy phép khai thác khoáng sản.

3. Trường hợp khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản nằm trên địa bàn hai huyện trở lên, tỷ lệ nộp ngân sách mỗi địa phương xác định theo tỷ lệ diện tích khu vực được cấp phép khai thác khoáng sản.

4. Trước khi cấp phép khai thác, Sở Tài nguyên và Môi trường có văn bản thông báo cho Cục Thuế tỉnh về số lần nộp tiền và thời gian thu tiền trúng đấu giá của tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản.

5. Chậm nhất sau 10 (mười) ngày kể từ khi nhận được văn bản của Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh thông báo cho tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản nộp tiền vào ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

6. Trường hợp thu nhiều lần, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo bằng văn bản số tiền phải nộp của kỳ tiếp theo trước 10 ngày, kể từ ngày phải nộp tiền theo quy định cho Cục Thuế tỉnh để thông báo cho tổ chức, cá nhân trúng đấu giá nộp tiền vào ngân sách Nhà nước.

Điều 10. Phương thức nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản nộp tiền vào ngân sách Nhà nước theo thông báo của cơ quan thuế. Thời gian chờ nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định, không tính vào thời hạn giải quyết hồ sơ cấp giấy phép khai thác khoáng sản quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 60, Luật Khoáng sản.

2. Giấy nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản vào ngân sách Nhà nước của Kho bạc Nhà nước hoặc tổ chức được ủy nhiệm thu được lập thành 03 (ba) liên, trong đó:

- a) 01 (một) liên gửi cho tổ chức, cá nhân trúng đấu giá;
- b) 01 (một) liên gửi cho Sở Tài nguyên và Môi trường để giám sát;
- c) 01 (một) liên gửi cho Cục Thuế tỉnh để theo dõi, xử lý trong trường hợp có vi phạm.

3. Trường hợp tổ chức, cá nhân chậm nộp tiền so với thời hạn quy định tại thông báo của cơ quan thuế, Cục Thuế tỉnh xác định và thông báo tiền chậm nộp theo quy định của pháp luật về quản lý thuế; đồng thời gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để giám sát theo thẩm quyền.

4. Trong quá trình khai thác khoáng sản, tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản bị thu hồi giấy phép khai thác khoáng sản do vi phạm pháp luật thì không được hoàn trả số tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản đã nộp.

Chương II
TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐẤU GIÁ
QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Điều 11. Nguyên tắc lập kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản được xây dựng phải phù hợp với quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng từng loại khoáng sản, nhóm khoáng sản đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải đạt được mục tiêu hiệu quả trong phát triển kinh tế - xã hội, tăng thu ngân sách từ hoạt động khoáng sản nhưng phải tuân thủ các tiêu chuẩn về bảo vệ môi trường.

Điều 12. Lập, phê duyệt và thông báo kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Cục Thuế tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố lập kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản hằng năm, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt trước ngày 30 tháng 9 năm trước.

2. Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Cao Bằng hằng năm phải đảm bảo có đủ một số nội dung sau:

a) Số lượng các khu vực đưa vào đấu giá quyền khai thác khoáng sản, trong đó:

- Đối với khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản phải thể hiện rõ loại khoáng sản, khoáng sản chính và khoáng sản đi kèm; quy mô diện tích, tọa độ các điểm khép góc; trữ lượng khoáng sản, điều kiện khai thác, hiện trạng sử dụng đất đai trong khu vực mỏ.

- Đối với khu vực chưa có kết quả thăm dò khoáng sản, phải thể hiện rõ quy mô, diện tích khu vực có triển vọng khoáng sản; khoáng sản chính, khoáng sản đi kèm có trong khu vực mỏ; khái quát về đặc điểm địa chất khu vực mỏ; hiện trạng sử dụng đất; các yêu cầu, điều kiện về phương pháp, trình độ khai thác trong giai đoạn khai thác về sau.

b) Dự kiến về thời gian tổ chức phiên đấu giá, phương pháp tiến hành đấu giá.

c) Dự kiến về kinh phí thực hiện kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

d) Dự kiến số tiền thu được từ kết quả đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

3. Công bố kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Trong thời gian không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản được phê duyệt, Sở Tài nguyên và Môi trường phải thực hiện việc công bố kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại trụ sở cơ quan và trên trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường. Đồng thời, kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản được đăng tải trên trang tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng. Thời gian công bố kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản được tính đến khi thực hiện xong kế hoạch.

Điều 13. Lập hồ sơ và tổ chức bán đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan lập hồ sơ mời tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản; bán hồ sơ mời tham gia đấu giá và tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá.

2. Phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản do tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp điều hành. Trường hợp mỏ có cấu trúc địa chất phức tạp hoặc trong trường hợp không thuê được tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp, phiên đấu giá sẽ do Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản của tỉnh điều hành.

3. Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản của tỉnh Cao Bằng do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập. Quyền hạn, nhiệm vụ và quy chế hoạt động của Hội đồng được ban hành kèm theo Quyết định thành lập Hội đồng.

Điều 14. Thông báo mời tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo mời tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản với các nội dung bao gồm:

- a) Tên loại khoáng sản, địa điểm khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá.
- b) Giá khởi điểm, tiền đặt trước.
- c) Thời gian, địa điểm, ngày bắt đầu bán hồ sơ tham gia đấu giá.
- d) Thời gian, địa điểm, ngày bắt đầu tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá.
- đ) Địa điểm, thời gian dự kiến tổ chức phiên đấu giá.
- e) Các thông tin khác có liên quan.

2. Thông báo mời tham gia đấu giá được đăng tải trên Báo Cao Bằng và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Cao Bằng ít nhất 02 lần, mỗi lần cách nhau 03 ngày trước thời điểm bắt đầu bán hồ sơ mời tham gia đấu giá. Đồng thời thông báo mời tham gia đấu giá được niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Sở Tài nguyên và Môi trường; đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng. Thời gian niêm yết và đăng tải thông báo mời tham gia đấu giá được thực hiện liên tục trong 30 ngày trước ngày bắt đầu nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá.

Điều 15. Hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản được lập với các nội dung chính sau đây:

- a) Tên loại khoáng sản, địa điểm khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá.
- b) Địa điểm, thời gian dự kiến tổ chức phiên đấu giá.
- c) Thông tin cơ bản về địa chất và khoáng sản; điều kiện khai thác khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá; phương thức tham khảo thông tin, tài liệu có liên quan, hiện trạng về cơ sở hạ tầng, sử dụng đất khu vực có khoáng sản được đưa ra đấu giá.
- d) Giá khởi điểm, tiền đặt trước, bước giá.
- đ) Quy định về các tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ tham gia đấu giá.
- e) Các biểu mẫu cần có trong hồ sơ đấu giá (đơn đề nghị tham gia đấu giá, những yêu cầu cơ bản về mặt kinh tế - kỹ thuật...).

2. Trong trường hợp đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản, hồ sơ mời tham gia đấu giá có thêm các yêu cầu về công nghệ khai thác, chế biến sâu và sử dụng khoáng sản, gồm các nội dung:

- a) Phương pháp, yêu cầu công nghệ, thiết bị khai thác, chế biến khoáng sản tối thiểu phải đạt được.

- b) Yêu cầu tối thiểu về chất lượng khoáng sản sau khai thác, chế biến.
- c) Mục đích, địa chỉ sử dụng khoáng sản sau khai thác.

Điều 16. Bán hồ sơ mời tham gia đấu giá và tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá

1. Hồ sơ mời tham gia đấu giá được bán trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hồ sơ của Sở Tài nguyên và Môi trường liên tục trong 30 ngày làm việc, kể từ ngày thông báo mời tham gia đấu giá được đăng tải lần thứ hai trên Báo Cao Bằng và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Cao Bằng.

2. Hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản được tiếp nhận trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hồ sơ của Sở Tài nguyên và Môi trường liên tục trong 30 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bán hồ sơ mời tham gia đấu giá.

3. Trong thời gian kể từ ngày bán hồ sơ mời tham gia đấu giá đến hết ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá, Sở Tài nguyên và Môi trường bố trí cán bộ thường trực và chuẩn bị các tài liệu liên quan để tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân có hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá được tham khảo tài liệu địa chất, khoáng sản liên quan đến khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và pháp luật khác có liên quan.

Điều 17. Xét chọn hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Chậm nhất sau 05 ngày làm việc, kể từ thời điểm hết hạn tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá, Sở Tài nguyên và Môi trường phải tiến hành xét chọn hồ sơ để lựa chọn tổ chức, cá nhân đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

2. Các tiêu chí sử dụng để xét chọn hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá gồm:

a) Tính đầy đủ và phù hợp của các văn bản có trong hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá theo quy định tại Khoản 2, Điều 16, Nghị định số 22/2012/NĐ-CP.

b) Tính phù hợp và các văn bản chứng minh điều kiện hoạt động của tổ chức, cá nhân đề nghị tham gia đấu giá so với tiêu chuẩn, quy định về tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản theo quy định tại Điều 34 và Điều 51, Luật Khoáng sản.

c) Tính khả thi, hiệu quả và sự phù hợp của các nội dung cam kết về thiết bị, công nghệ khai thác, chế biến khoáng sản và phương án tiêu thụ sản phẩm của các tổ chức, cá nhân trong hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá.

3. Chậm nhất sau 10 ngày kể từ thời điểm hết hạn tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá, Sở Tài nguyên và Môi trường phải hoàn thành công tác xét chọn hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá và báo cáo kết quả về Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tỉnh Cao Bằng.

4. Việc xét chọn hồ sơ để lựa chọn tổ chức, cá nhân đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải được lập thành biên bản, có chữ ký của các thành phần tham gia.

5. Chậm nhất sau 15 ngày kể từ thời điểm hết hạn tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá, Sở Tài nguyên và Môi trường phải chuyển hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá của các tổ chức, cá nhân được lựa chọn cho tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp (trong trường hợp phiên đấu giá đã được xác định do tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp điều hành) và ban hành văn bản thông báo đến tất cả các tổ chức nộp hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá về kết quả xét chọn hồ sơ. Đối với các hồ sơ không được lựa chọn, phải nêu rõ lý do không được xét chọn.

6. Phiên đấu giá chỉ được tổ chức khi có ít nhất 03 tổ chức, cá nhân có hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá được xét chọn. Nếu kết quả xét chọn được ít hơn 03 tổ chức, cá nhân tham gia phiên đấu giá, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng và không tổ chức phiên đấu giá.

7. Danh sách tổ chức, cá nhân đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản được Sở Tài nguyên và Môi trường công khai niêm yết tại trụ sở cơ quan Sở Tài nguyên và Môi trường, đăng tải thông tin này trên trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng từ ngay sau ngày làm việc tiếp theo của ngày xét chọn, cho đến khi tổ chức phiên đấu giá.

8. Chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả xét chọn hồ sơ tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản, tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp hoặc Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tỉnh Cao Bằng phải tổ chức phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

9. Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo bằng văn bản về thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá đến các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá trước thời điểm tiến hành ít nhất là 05 ngày.

Điều 18. Thuê tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp

1. Sau khi kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản hằng năm trên địa bàn tỉnh Cao Bằng được phê duyệt, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo về việc thuê các tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp. Thông báo được gửi đến tất cả các tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng và thông báo ít nhất 02 (hai) lần, mỗi lần cách nhau 03 (ba) ngày trên Đài Phát thanh - Truyền hình Cao Bằng. Tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp có trách nhiệm trả lời bằng văn bản đối với thông báo trên.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp để điều hành mỗi phiên đấu giá theo kế hoạch, phù hợp với quy định của pháp luật về đấu giá, đấu thầu.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ký hợp đồng với tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp để thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Hợp đồng phải có các thông tin chính như sau:

- a) Tên, địa chỉ của tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp;
- b) Thông tin cơ bản về khu vực mỏ khoáng sản đưa ra đấu giá quyền khai thác khoáng sản;
- c) Thời hạn, địa điểm tổ chức phiên đấu giá;
- d) Chi phí thực hiện đấu giá trong trường hợp phiên đấu giá thành công và chi phí thực hiện trong trường hợp phiên đấu giá không thành;
- đ) Quyền và nghĩa vụ của các bên;
- e) Trách nhiệm của các bên do vi phạm hợp đồng;
- g) Quyền và trách nhiệm của các bên do đơn phương chấm dứt hợp đồng;
- h) Các nội dung khác do các bên thỏa thuận mà không trái với các quy định của pháp luật.

Điều 19. Xây dựng, phê duyệt quy chế đấu giá

1. Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tỉnh Cao Bằng xây dựng và phê duyệt quy chế đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại các phiên đấu giá.

2. Quy chế đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải có các nội dung chính sau:

- a) Phạm vi điều chỉnh;
- b) Nguyên tắc đấu giá và quy định về các tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ tham gia đấu giá;
- c) Tổ chức điều hành phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản;
- d) Quyền và trách nhiệm của Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tỉnh Cao Bằng hoặc tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp đã được ký hợp đồng để điều hành phiên đấu giá;
- đ) Quyền và trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường;
- e) Nội quy phiên đấu giá.;
- g) Thông báo mời đấu giá và quy định về phí tham gia đấu giá;
- h) Giá khởi điểm, tiền đặt trước và bước giá;
- i) Nội dung hồ sơ tham gia đấu giá;
- k) Địa điểm, thời gian mua và nộp hồ sơ tham gia đấu giá; địa điểm và thời gian tổ chức phiên đấu giá;
- l) Cách thức bỏ giá và cách xác định tổ chức, cá nhân trúng đấu giá;
- m) Quy định về nộp tiền trúng đấu giá;
- n) Quyền và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trúng đấu giá;
- o) Xử lý các vi phạm trong quá trình đấu giá quyền khai thác khoáng sản;
- p) Các nội dung khác (nếu có).

Điều 20. Phí, chi phí tham gia lập hồ sơ và tổ chức bán đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Mức thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản thực hiện theo quy định tại Điều 11, Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính, quy định chi tiết một số Điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP.

2. Giá bán hồ sơ mời tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản do Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tỉnh Cao Bằng quy định.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường thu tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản; Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tỉnh Cao Bằng hoặc tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản và phí đấu giá theo quy định tại Khoản 1, Điều này.

4. Phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản thu được sẽ sử dụng phục vụ cho hoạt động của phiên đấu giá, chênh lệch giữa số phí thu được và kinh phí chi cho phiên đấu giá nếu thiếu sẽ do ngân sách Nhà nước bổ sung, trường hợp thừa sẽ nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

Điều 21. Kinh phí tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Trên cơ sở kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản hằng năm đã được phê duyệt, Sở Tài nguyên và Môi trường lập dự toán gửi Sở Tài chính. Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách và dự toán thu từ nguồn thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản hằng năm, kế hoạch được hưởng theo phân cấp, Sở Tài chính thẩm định, tổng hợp phương án phân bổ chi ngân sách trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Sở Tài chính tỉnh Cao Bằng căn cứ kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản hằng năm đã được phê duyệt, chủ trì, phối hợp với Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tỉnh Cao Bằng lập, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng phê duyệt dự toán kinh phí phục vụ hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản trong mỗi phiên đấu giá.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm quyết toán kinh phí phục vụ công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản hằng năm theo quy định hiện hành.

Chương III
TỔ CHỨC PHIÊN ĐẤU GIÁ
QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Điều 22. Nội quy phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản

Nội quy phiên đấu giá được phê duyệt kèm theo quy chế đấu giá và có đủ các nội dung chính như sau:

1. Trước khi tiến hành phiên đấu giá, người tham gia đấu giá phải xuất trình giấy giới thiệu tư cách của tổ chức được tham gia phiên đấu giá với Hội

đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tỉnh Cao Bằng hoặc tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp; xuất trình chứng minh nhân dân và biên lai, chứng từ chứng minh đã nộp phí tham gia đấu giá, tiền đặt trước hoặc có bảo lãnh dự đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Một tổ chức tham gia đấu giá chỉ được cử không quá 03 người tham gia phiên đấu giá, trong đó có 01 người đại diện được phát giá.

2. Trong thời gian diễn ra phiên đấu giá, người tham gia đấu giá phải tuân thủ các quy định sau đây:

a) Chỉ được trao đổi trong nội bộ tổ chức của mình về các thông tin liên quan mà không được trao đổi với tổ chức, cá nhân khác;

b) Không sử dụng các phương tiện thông tin liên lạc trong suốt quá trình diễn ra phiên đấu giá;

c) Không có hành vi gây mất trật tự, cản trở, phá rối phiên đấu giá hoặc vi phạm quyền lợi hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác cùng tham gia phiên đấu giá;

d) Không mua chuộc nhằm loại trừ người tham gia đấu giá hoặc cấu kết, thông đồng để đim giá.

3. Trường hợp người tham gia phiên đấu giá vi phạm một trong các quy định của nội quy phiên đấu giá, Chủ tịch Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tỉnh Cao Bằng hoặc người điều hành phiên đấu giá có quyền tạm ngưng phiên đấu giá, lập biên bản xử lý và chỉ tiếp tục phiên đấu giá sau khi hành vi vi phạm đã được xử lý theo quy định.

Điều 23. Trình tự, nguyên tắc tiến hành phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Mở đầu, thư ký Hội đồng đấu giá giới thiệu các thành viên Hội đồng đấu giá và đại diện cơ quan, tổ chức có liên quan; phổ biến nội quy phiên đấu giá; công bố danh sách tổ chức, cá nhân được tham gia phiên đấu giá; điểm danh người tham gia đấu giá và người phát giá; giải đáp các câu hỏi (nếu có).

2. Chủ tịch Hội đồng đấu giá hoặc người điều hành phiên đấu giá tiến hành phiên đấu giá theo hình thức đấu giá bằng phiếu kín trực tiếp từng vòng đấu giá, liên tục không gián đoạn trong suốt phiên đấu giá. Phiên đấu giá chỉ kết thúc sau khi đã xác định được người trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Người trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản là tổ chức, cá nhân duy nhất có phiếu trả giá cao nhất so với giá khởi điểm sau tất cả các vòng đấu giá hoặc là tổ chức, cá nhân trúng khi bốc thăm trong trường hợp quy định tại Điểm a, Khoản 5, Điều này.

3. Sau mỗi vòng đấu giá, Chủ tịch Hội đồng đấu giá hoặc người điều hành phiên đấu giá thông báo công khai mức trả giá cao nhất của vòng bỏ phiếu. Trường hợp có từ hai phiếu trở lên trả giá cao nhất bằng nhau, Chủ tịch Hội đồng đấu giá hoặc người điều hành phiên đấu giá tiếp tục phát phiếu để bắt đầu trả giá cho vòng đấu giá tiếp theo.

Giá khởi điểm của vòng đấu giá tiếp theo là mức giá trả cao nhất của vòng đấu giá kế trước. Giá ghi trong phiếu tham gia đấu giá là hợp lệ khi có giá trị bằng giá khởi điểm cộng với số nguyên lần bước giá.

4. Mọi diễn biến trong phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải lập thành biên bản. Kết thúc phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản, Chủ tịch Hội đồng đấu giá hoặc người điều hành phiên đấu giá công bố công khai kết luận của Hội đồng và người trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải ký vào biên bản đấu giá ngay tại phiên đấu giá.

5. Các trường hợp đặc biệt.

a) Trường hợp liên tiếp qua 03 (ba) vòng đấu giá mà vẫn có từ 02 (hai) người trở lên phát giá cao nhất bằng nhau, Chủ tịch Hội đồng đấu giá hoặc người điều hành phiên đấu giá tổ chức bốc thăm công khai để chọn người trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

b) Trường hợp tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản từ chối nhận kết quả trúng đấu giá thì người trả giá thấp hơn liền kề được Hội đồng đấu giá xem xét phê duyệt trúng giá bổ sung.

c) Trường hợp người trúng giá bổ sung từ chối không nhận kết quả trúng đấu giá, Hội đồng đấu giá ban hành văn bản hủy bỏ kết quả phiên đấu giá, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo bằng văn bản để Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng xem xét, quyết định.

Điều 24. Lập và phê duyệt kết quả đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

1. Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận kết quả phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản từ tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp hoặc Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tỉnh Cao Bằng ngay trong ngày kết thúc phiên đấu giá. Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc tiếp theo, Sở Tài nguyên và Môi trường lập hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Nội dung hồ sơ trình gồm:

- a) Biên bản phiên đấu giá;
- b) Hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá của tổ chức, cá nhân trúng đấu giá;
- c) Dự thảo văn bản phê duyệt kết quả trúng đấu giá.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo công khai kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại trụ sở cơ quan Sở Tài nguyên và Môi trường; đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân tỉnh ngay sau khi kết thúc phiên đấu giá. Thời gian thông báo và đăng tải công khai kết quả trúng đấu giá là 05 ngày kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá.

Điều 25. Nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Đối với trường hợp trúng đấu giá tại khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản, trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ sau ngày nhận được quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá, Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành

văn bản thông báo, hướng dẫn tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản nộp tiền trúng đấu giá vào ngân sách tỉnh Cao Bằng.

2. Đối với trường hợp trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại khu vực chưa có kết quả thăm dò khoáng sản, trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Hội đồng tính, thẩm định tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tỉnh Cao Bằng xác định tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và thông báo cho tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản thực hiện việc nộp tiền trúng đấu giá vào ngân sách tỉnh Cao Bằng sau khi có kết quả phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá có trách nhiệm nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản vào ngân sách tỉnh Cao Bằng ngay sau khi có thông báo và trước thời điểm được cấp giấy phép khai thác khoáng sản.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC

Điều 26. Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản và các quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện Quy định này.

2. Hướng dẫn, đôn đốc các tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản thực hiện việc lập hồ sơ đề nghị cấp giấy phép thăm dò khoáng sản, giấy phép khai thác khoáng sản theo quy định.

3. Tổng hợp, hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường về kết quả tổ chức, hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

4. Lưu trữ, quản lý hồ sơ đấu giá quyền khai thác khoáng sản và hồ sơ quyết toán kinh phí phục vụ công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

5. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, Thành phố nơi có khoáng sản đưa ra đấu giá quyền khai thác khoáng sản thụ lý, xác minh và giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến tổ chức hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định.

6. Lập dự toán kinh phí phục vụ hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

7. Tính toán, trình phê duyệt giá khởi điểm, tiền đặt trước đối với các khu vực chưa được thăm dò khoáng sản ngay sau khi có kết quả thăm dò khoáng sản.

Điều 27. Sở Tài chính

1. Thẩm định dự toán, phê duyệt quyết toán kinh phí thực hiện kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản hằng năm, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc xây dựng giá khởi điểm, bước giá, giá trị trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản cho mỗi phiên đấu giá.

3. Thực hiện các nghĩa vụ, quyền hạn khác theo Quy định này và quy định của pháp luật có liên quan trong hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Điều 28. Sở Tư pháp

1. Cung cấp cho Sở Tài nguyên và Môi trường danh sách các tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp có chức năng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

2. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện việc chỉ định hoặc đấu thầu lựa chọn tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp và lập kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản hằng năm.

3. Kiểm tra, giám sát việc tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh, kịp thời phát hiện, đề nghị điều chỉnh, bổ sung các nội dung không phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 29. Các sở, ngành khác có liên quan

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình và theo Quy định này, các sở, ngành liên quan có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc tổ chức và triển khai hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản, công tác quản lý Nhà nước về đấu giá quyền khai thác khoáng sản của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Điều 30. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố nơi có khoáng sản được đưa ra đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản và đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn.

2. Tổ chức, chỉ đạo thực hiện việc bảo vệ khoáng sản chưa khai thác và mặt bằng khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản, đảm bảo nguyên trạng để bàn giao mặt bằng cho tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản khi có đủ điều kiện.

3. Trong thời gian từ khi có kết quả đấu giá quyền khai thác khoáng sản đến thời điểm bàn giao mặt bằng cho tổ chức, cá nhân trúng đấu giá để thực hiện công tác thăm dò, khai thác khoáng sản, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nơi có khu vực khoáng sản đã có tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải trực tiếp chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để xảy ra việc thăm dò, khai thác khoáng sản trái phép hoặc sử dụng đất đai sai mục đích tại khu vực có khoáng sản đã đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

4. Theo chức năng, thẩm quyền và theo Quy định này, phối hợp với các

sở, ngành có liên quan tổ chức và triển khai hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

5. Hằng năm, chủ động đề xuất việc lựa chọn các khu vực khoáng sản có triển vọng để thực hiện việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản phù hợp với tình hình phát triển của địa phương.

Chương V

XỬ LÝ VI PHẠM VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 31. Xử lý vi phạm

1. Cán bộ, công chức không thực hiện trách nhiệm được giao hoặc lợi dụng chức vụ, quyền hạn, cố ý làm trái hoặc có hành vi làm lộ bí mật trong quá trình tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản gây thiệt hại cho Nhà nước và các tổ chức, cá nhân hoặc làm cho cuộc đấu giá không thành, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định.

2. Khiếu nại, tố cáo liên quan đến quá trình tổ chức, thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản trong Quy định này được giải quyết theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và pháp luật có liên quan.

Điều 32. Điều khoản thi hành

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, Thành phố hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy định này. Định kỳ 06 tháng và hằng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cấp, các ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh bằng văn bản gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét bổ sung, điều chỉnh theo quy định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hoàng Anh